

Số: 3982 /QĐ-UBND

Đồng Nai, ngày 06 tháng 10 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt danh sách và kinh phí hỗ trợ người lao động tạm hoãn thực hiện hợp đồng lao động, nghỉ việc không hưởng lương của Trường mầm non Mai Linh, Công ty CP kỹ nghệ ván PB Long Việt, Công ty TNHH Vạn Đại Phát, Công ty TNHH hóa chất Trương Lộc do ảnh hưởng của đại dịch COVID-19 theo Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ về một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19;

Căn cứ Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về việc thực hiện một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19;

Căn cứ Kế hoạch số 8015/KH-UBND ngày 13 tháng 7 năm 2021 của UBND tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ, Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về việc thực hiện một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;

Theo đề nghị của UBND thành phố Biên Hòa tại Tờ trình số 18260/TTr-UBND ngày 25 tháng 9 năm 2021; ý kiến của Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tại Tờ trình số 816/TTr-LĐTBXH ngày 01 tháng 10 năm 2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt danh sách và kinh phí hỗ trợ người lao động tạm hoãn hợp đồng lao động, nghỉ việc không hưởng lương của Trường mầm non Mai Linh, Công ty CP kỹ nghệ ván PB Long Việt, Công ty TNHH Vạn Đại Phát, Công ty TNHH hóa chất Trương Lộc do ảnh hưởng của đại dịch COVID-19 theo Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ, như sau:

1. Trường mầm non Mai Linh gồm 03 người lao động thỏa thuận tạm hoãn hợp đồng lao động từ 01 tháng (30 ngày) trở lên với kinh phí hỗ trợ là 11.130.000 đồng, trong đó có 01 người đang nuôi con dưới 06 tuổi (01 trẻ em) với kinh phí hỗ

trợ là 1.000.000 đồng. Tổng kinh phí hỗ trợ là 12.130.000 đồng (mười hai triệu một trăm ba mươi ngàn đồng chẵn).

2. Công ty CP kỹ nghệ ván PB Long Việt gồm 179 người lao động thỏa thuận tạm hoãn hợp đồng lao động từ 01 tháng (30 ngày) trở lên, với kinh phí hỗ trợ là 664.090.000 đồng, trong đó có 32 người nuôi con dưới 06 tuổi (32 trẻ em) với kinh phí hỗ trợ là 32.000.000 đồng. Tổng kinh phí hỗ trợ là 696.090.000 đồng (sáu trăm chín mươi sáu triệu, không trăm chín mươi ngàn đồng chẵn).

3. Công ty TNHH Vạn Đại Phát gồm 14 người lao động thỏa thuận tạm hoãn hợp đồng lao động từ 01 tháng (30 ngày) trở lên, với kinh phí hỗ trợ là 51.940.000 đồng, trong đó có 01 người nuôi con dưới 06 tuổi (01 trẻ em) với kinh phí hỗ trợ là 1.000.000 đồng. Tổng kinh phí hỗ trợ là 52.940.000 đồng (năm mươi hai triệu, chín trăm bốn mươi ngàn đồng chẵn).

4. Công ty TNHH hóa chất Trương Lộc gồm 17 người lao động thỏa thuận tạm hoãn hợp đồng lao động từ 01 tháng (30 ngày) trở lên với kinh phí hỗ trợ là 63.070.000 đồng, trong đó có 06 người nuôi con dưới 06 tuổi (07 trẻ em) với kinh phí hỗ trợ là 7.000.000 đồng. Tổng kinh phí hỗ trợ là 70.070.000 đồng (bảy mươi triệu, không trăm bảy mươi ngàn đồng chẵn).

(Danh sách đính kèm theo Quyết định).

Nguồn kinh phí hỗ trợ người lao động được sử dụng từ nguồn ngân sách địa phương theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Nghị quyết số 68/NQ-CP và các nguồn huy động hợp pháp khác.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

Giao UBND thành phố Biên Hòa chỉ đạo các đơn vị liên quan khẩn trương chi trả kịp thời, đúng đối tượng; kiểm tra, rà soát đảm bảo việc chi trả đúng đối tượng, minh bạch, công khai, chống trùng.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; Giám đốc Sở Tài chính; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh; Chủ tịch UBND thành phố Biên Hòa và các cá nhân tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. *me*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT. UBND tỉnh;
- Chánh, các PCVP. UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KGVX, KTNS.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Sơn Hùng
Nguyễn Sơn Hùng



ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH HỒ TRỢ NGƯỜI LAO ĐỘNG TẠM HOÀN THỰC HIỆN HỢP ĐỒNG LAO ĐỘNG, NGHỈ VIỆC
KHÔNG HƯỞNG LƯƠNG DO ĐẠI DỊCH COVID-19 CỦA MÃM NON MAI LINH
(Kèm theo Quyết định số 382/QĐ-UBND ngày 06/10/2021 của UBND tỉnh Đồng Nai)

I. THÔNG TIN CHUNG VỀ CƠ SỞ

1. Tên cơ sở: MÃM NON MAI LINH
2. Mã số cơ sở: 8366980877
3. Địa chỉ: Số 36, Nguyễn Văn Hoa, Thống Nhất, Biên Hòa, Đồng Nai
4. Mã cơ quan BHXH: 07500
5. Mã đơn vị: NA0442A

II. DANH SÁCH NGƯỜI LAO ĐỘNG TẠM HOÀN THỰC HIỆN HỢP ĐỒNG LAO ĐỘNG, NGHỈ VIỆC KHÔNG HƯỞNG LƯƠNG

TT	Họ và tên	Phòng/ ban/phần xưởng làm việc	Loại hợp đồng lao động	Thời điểm bắt dầu thực hiện HDLĐ	Mã số BHXH	Thời điểm bắt đầu tạm hoàn, NVKHL	Thời gian tạm hoàn HDLĐ/người không lương		Số tiền hỗ trợ	Tài khoản của người lao động nhận hỗ trợ			Số CMND/CCCD	Ghi chú
							Từ ngày tháng năm	Đến ngày tháng năm		Tên TK	Số TK	Ngân hàng		
(1)	(2)*	(3)	(4)	(5)	(6)*	(7)*	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)
1	Phan Ngọc Cẩm Tú	Lớp nhà trẻ	HDLĐ	01/05/2018	7516173135	01/05/2021	01/05/2021	31/12/2021	3.710.000	Phan Ngọc Cẩm Tú	9704229247300085	NMB	271849060	
2	Trần Thị Hằng	Lớp mầm	HDLĐ	05/10/2019	7516145794	01/05/2021	01/05/2021	31/12/2021	3.710.000	Trần Thị Hằng	101809686979	Vietin Bank	272230353	
3	Hoàng Thị Thắm	Lớp nhà trẻ	HDLĐ	01/07/2019	7526332482	01/05/2021	01/05/2021	31/12/2021	3.710.000	Hoàng Thị Thắm	138704070004600	HD Bank	272546708	
Tổng: 03 lao động									11.130.000					

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH HỒ TRỢ NGƯỜI LAO ĐỘNG TÂM HOÀN THỰC HIỆN HỢP ĐỒNG LAO ĐỘNG, NGHỈ VIỆC
HỒNG HƯỞNG LƯƠNG DO ĐẠI DỊCH COVID-19 CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN KỸ NGHỆ VÁN PB LONG VIỆT

(Kèm theo Quyết định số 3982/QĐ-UBND ngày 06/10/2021 của UBND tỉnh Đồng Nai)

I. THÔNG TIN CHUNG VỀ CƠ SỞ

1. Tên cơ sở: CÔNG TY CỔ PHẦN KỸ NGHỆ VÁN PB LONG VIỆT
2. Mã số cơ sở: 3603303715
3. Địa chỉ: (Năm khuôn viên Công ty TNHH Công Nghiệp Dìung Jyuo Việt Nam), Đường số 03, KCN Tam Phước, Phường Tam Phước, TP Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai
4. Mã cơ quan BHXH: 07500
5. Mã đơn vị: TA2716A

II. DANH SÁCH NGƯỜI LAO ĐỘNG TÂM HOÀN THỰC HIỆN HỢP ĐỒNG LAO ĐỘNG, NGHỈ VIỆC KHÔNG HƯỞNG LƯƠNG

TT	Họ và tên	Phòng/ban/ phần xưởng làm việc	Loại hợp đồng lao động	Thời điểm bắt đầu thực hiện HĐLĐ	Mã số BHXH	Thời điểm bắt đầu tạm hoãn, NVKNL	Thời gian tạm hoãn HĐLĐ/người không lương		Số tiền hỗ trợ	Tài khoản của người lao động nhận hỗ trợ			Số CMND/hệ căn cước công dân	Ghi chú
							Từ ngày tháng năm	Đến ngày tháng năm		Tên TK	Số TK	Ngân hàng		
(1)	(2)*	(3)	(4)	(5)	(6)*	(7)*	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)
1	Lê Tân Trôi	Cơ Điện	Có thời hạn	15/02/2017	7516171915	04/08/2021	04/08/2021	20/09/2021	3.710.000	Lê Tân Trôi	5903205547960	AGRIBANK	271613487	Thỏa thuận qua điện thoại và tin nhắn xác nhận
2	Nguyễn Đình Thạch	Cơ Điện	Có thời hạn	01/08/2016	7512169695	04/08/2021	04/08/2021	20/09/2021	3.710.000	Nguyễn Đình Thạch	5903205503278	AGRIBANK	241669559	Thỏa thuận qua điện thoại và tin nhắn xác nhận
3	Phạm Đình Văn	Cơ Điện	Có thời hạn	01/08/2016	7515152927	04/08/2021	04/08/2021	20/09/2021	3.710.000	Phạm Đình Văn	5903205451230	AGRIBANK	212593277	Thỏa thuận qua điện thoại và tin nhắn xác nhận
4	Nguyễn Văn Thông	Cơ Điện	Có thời hạn	01/08/2016	7512179195	04/08/2021	04/08/2021	20/09/2021	3.710.000	Nguyễn Văn Thông	5903205642427	AGRIBANK	272856423	Thỏa thuận qua điện thoại và tin nhắn xác nhận
5	Nguyễn Xuân Dương	Cơ Điện	Có thời hạn	01/08/2016	7511034308	04/08/2021	04/08/2021	20/09/2021	3.710.000	Nguyễn Xuân Dương	5903205451196	AGRIBANK	183467572	Thỏa thuận qua điện thoại và tin nhắn xác nhận
6	Nguyễn Khắc Long	Cơ Điện	Có thời hạn	01/06/2017	7512030502	04/08/2021	04/08/2021	20/09/2021	3.710.000	Nguyễn Khắc Long	5903205260535	AGRIBANK	187327357	Thỏa thuận qua điện thoại và tin nhắn xác nhận
7	Nguyễn Văn Mạnh	Cơ Điện	Có thời hạn	01/09/2017	3821194664	04/08/2021	04/08/2021	20/09/2021	3.710.000	Nguyễn Văn Mạnh	5903205591926	AGRIBANK	172667309	Thỏa thuận qua điện thoại và tin nhắn xác nhận
8	Tổng Thức Bảo	Cơ Điện	Có thời hạn	01/08/2019	7513006043	04/08/2021	04/08/2021	20/09/2021	3.710.000	Tổng Thức Bảo	5903205692448	AGRIBANK	271704962	Thỏa thuận qua điện thoại và tin nhắn xác nhận

9	Mai Trung Hải	Cơ Điện	Có thời hạn	15/07/2020	7512002002	04/08/2021	04/08/2021	20/09/2021	3.710.000	Mai Trung Hải	5903205777903	AGRIBANK	172646217	Thỏa thuận qua điện thoại và tin nhắn xác nhận
10	Vũ Văn Hải	Cơ Điện	Có thời hạn	15/08/2020	7513074879	04/08/2021	04/08/2021	20/09/2021	3.710.000	Vũ Văn Hải	5903205787870	AGRIBANK	060795097	Thỏa thuận qua điện thoại và tin nhắn xác nhận
11	Trần Bá Quyết	Cơ Điện	Có thời hạn	01/10/2020	3520697827	04/08/2021	04/08/2021	20/09/2021	3.710.000	Trần Bá Quyết	5903205794983	AGRIBANK	03520200217	Thỏa thuận qua điện thoại và tin nhắn xác nhận
12	Nguyễn Đình Cường	Cơ Điện	Có thời hạn	01/11/2020	6715001051	04/08/2021	04/08/2021	20/09/2021	3.710.000	Nguyễn Đình Cường	5903205794960	AGRIBANK	173590010	Thỏa thuận qua điện thoại và tin nhắn xác nhận
13	Cao Hoàng Trọng	Cơ Điện	Có thời hạn	05/01/2021	9398002240	04/08/2021	04/08/2021	20/09/2021	3.710.000	Cao Hoàng Trọng	7200205181690	AGRIBANK	385000444	Thỏa thuận qua điện thoại và tin nhắn xác nhận
14	Võ Anh Tuấn	Cơ Điện	Có thời hạn	01/06/2021	7516046712	04/08/2021	04/08/2021	20/09/2021	3.710.000	Võ Anh Tuấn	5903281000410	AGRIBANK	205984529	Thỏa thuận qua điện thoại và tin nhắn xác nhận
15	Trần Hữu Trung	Cơ Điện	Có thời hạn	01/06/2021	7511064415	04/08/2021	04/08/2021	20/09/2021	3.710.000	Trần Hữu Trung	108003292509	VIETINBANK	272843394	Thỏa thuận qua điện thoại và tin nhắn xác nhận
16	Bùi Duy Phong	Cơ Điện	Có thời hạn	01/06/2021	7512193717	04/08/2021	04/08/2021	20/09/2021	3.710.000	Bùi Duy Phong	5903205248313	AGRIBANK	186699738	Thỏa thuận qua điện thoại và tin nhắn xác nhận
17	Nguyễn Thị Bích Trâm	Kho	Có thời hạn	01/06/2021	7509060789	04/08/2021	04/08/2021	20/09/2021	3.710.000	Nguyễn Thị Bích Trâm	5903205451354	AGRIBANK	271834435	Thỏa thuận qua điện thoại và tin nhắn xác nhận
18	Văn Hữu Thành Trung	Kho	Có thời hạn	01/06/2021	7515152935	04/08/2021	04/08/2021	20/09/2021	3.710.000	Văn Hữu Thành Trung	5903205508338	AGRIBANK	231296791	Thỏa thuận qua điện thoại và tin nhắn xác nhận
19	Trần Thị Yến	Kho	Có thời hạn	01/04/2021	7509060598	04/08/2021	04/08/2021	20/09/2021	3.710.000	Trần Thị Yến	5903205421557	AGRIBANK	366424172	Thỏa thuận qua điện thoại và tin nhắn xác nhận
20	Lê Đào Mộng Diễm	Kho	Có thời hạn	01/06/2021	7523872756	04/08/2021	04/08/2021	20/09/2021	3.710.000	Lê Đào Mộng Diễm	0481000793303	VIETCOMBANK	272539813	Thỏa thuận qua điện thoại và tin nhắn xác nhận
21	Dương Thị Thanh	Tập vụ	Có thời hạn	01/06/2021	7523554186	04/08/2021	04/08/2021	20/09/2021	3.710.000	Dương Thị Thanh	5990205417650	AGRIBANK	272546989	Thỏa thuận qua điện thoại và tin nhắn xác nhận
22	Vũ Thị Hiệp	Tập vụ	Có thời hạn	01/06/2021	4025279895	04/08/2021	04/08/2021	20/09/2021	3.710.000	Vũ Thị Hiệp	5903205602451	AGRIBANK	181644701	Thỏa thuận qua điện thoại và tin nhắn xác nhận
23	Danh Hum	Lò Hơi	Có thời hạn	01/12/2015	7512193711	04/08/2021	04/08/2021	20/09/2021	3.710.000	Danh Hum	5903205451269	AGRIBANK	370730824	Thỏa thuận qua điện thoại và tin nhắn xác nhận
24	Nguyễn Văn Thương	Lò Hơi	Có thời hạn	01/12/2015	7512190921	04/08/2021	04/08/2021	20/09/2021	3.710.000	Nguyễn Văn Thương	5903205451298	AGRIBANK	385157449	Thỏa thuận qua điện thoại và tin nhắn xác nhận
25	Bùi Văn Phước	Lò Hơi	Có thời hạn	03/08/2015	7512002509	04/08/2021	04/08/2021	20/09/2021	3.710.000	Bùi Văn Phước	5903205452074	AGRIBANK	361487047	Thỏa thuận qua điện thoại và tin nhắn xác nhận
26	Đào Văn Cường	Lò Hơi	Có thời hạn	01/07/2018	7515056705	04/08/2021	04/08/2021	20/09/2021	3.710.000	Đào Văn Cường	5903205701845	AGRIBANK	187374360	Thỏa thuận qua điện thoại và tin nhắn xác nhận
27	Nguyễn Văn Toàn	Lò Hơi	Có thời hạn	01/10/2017	7516090895	04/08/2021	04/08/2021	20/09/2021	3.710.000	Nguyễn Văn Toàn	5903205485254	AGRIBANK	385728152	Thỏa thuận qua điện thoại và tin nhắn xác nhận
28	Trần Phong Xem	Lò Hơi	Có thời hạn	01/12/2016	7516153156	04/08/2021	04/08/2021	20/09/2021	3.710.000	Trần Phong Xem	5903205532145	AGRIBANK	370610384	Thỏa thuận qua điện thoại và tin nhắn xác nhận

29	Nguyễn Văn Nam	Lò Hoi	Có thời hạn	01/08/2019	4026068687	04/08/2021	04/08/2021	20/09/2021	3.710.000	Nguyễn Văn Nam	5903205701822	AGRIBANK	187456678	Thỏa thuận qua điện thoại và tin nhắn xác nhận
30	Trình Văn Việt	Lò Hoi	Có thời hạn	01/10/2019	9422962569	04/08/2021	04/08/2021	20/09/2021	3.710.000	Trình Văn Việt	5903205701839	AGRIBANK	365720936	Thỏa thuận qua điện thoại và tin nhắn xác nhận
31	Trần Văn Quốc	Lò Hoi	Có thời hạn	02/12/2020	4621045547	04/08/2021	04/08/2021	20/09/2021	3.710.000	Trần Văn Quốc	4005205362475	AGRIBANK	191888379	Thỏa thuận qua điện thoại và tin nhắn xác nhận
32	Hà Văn Đức	Xường Văn	Có thời hạn	01/12/2016	0620249311	04/08/2021	04/08/2021	20/09/2021	3.710.000	Hà Văn Đức	5903205523860	AGRIBANK	095024978	Thỏa thuận qua điện thoại và tin nhắn xác nhận
33	Nguyễn Văn Tung	Chia Nhâm	Có thời hạn	01/12/2016	7516153151	04/08/2021	04/08/2021	20/09/2021	3.710.000	Nguyễn Văn Tung	5903205532168	AGRIBANK	024817182	Thỏa thuận qua điện thoại và tin nhắn xác nhận
34	Võ Văn Hòa	Chia Nhâm	Có thời hạn	01/12/2016	7515104390	04/08/2021	04/08/2021	20/09/2021	3.710.000	Võ Văn Hòa	5903205468305	AGRIBANK	381427776	Thỏa thuận qua điện thoại và tin nhắn xác nhận
35	Phạm Văn Phúc	Chia Nhâm	Có thời hạn	01/06/2017	7511003348	04/08/2021	04/08/2021	20/09/2021	3.710.000	Phạm Văn Phúc	5903205591910	AGRIBANK	272886236	Thỏa thuận qua điện thoại và tin nhắn xác nhận
36	Trần Văn Thông	Chia Nhâm	Có thời hạn	17/07/2017	7516200681	04/08/2021	04/08/2021	20/09/2021	3.710.000	Trần Văn Thông	5903205591903	AGRIBANK	381117425	Thỏa thuận qua điện thoại và tin nhắn xác nhận
37	Võ Thanh Sang	Chia Nhâm	Có thời hạn	21/11/2017	4820421568	04/08/2021	04/08/2021	20/09/2021	3.710.000	Võ Thanh Sang	5903205609190	AGRIBANK	192117059	Thỏa thuận qua điện thoại và tin nhắn xác nhận
38	Lê Văn Vê	Chia Nhâm	Có thời hạn	15/04/2018	8422456735	04/08/2021	04/08/2021	20/09/2021	3.710.000	Lê Văn Vê	5903205690885	AGRIBANK	334020094	Thỏa thuận qua điện thoại và tin nhắn xác nhận
39	Trần Văn Ưi	Chia Nhâm	Có thời hạn	10/06/2019	9124138803	04/08/2021	04/08/2021	20/09/2021	3.710.000	Trần Văn Ưi	5903205665127	AGRIBANK	371453650	Thỏa thuận qua điện thoại và tin nhắn xác nhận
40	Phạm Văn Sơn	Chia Nhâm	Có thời hạn	01/09/2019	9123272856	04/08/2021	04/08/2021	20/09/2021	3.710.000	Phạm Văn Sơn	5903205596618	AGRIBANK	371572716	Thỏa thuận qua điện thoại và tin nhắn xác nhận
41	Tư Luân	Chia Nhâm	Có thời hạn	02/12/2019	9123338992	04/08/2021	04/08/2021	20/09/2021	3.710.000	Tư Luân	5903205737950	AGRIBANK	371936996	Thỏa thuận qua điện thoại và tin nhắn xác nhận
42	Nguyễn Văn Đoi	Chia Nhâm	Có thời hạn	15/07/2020	9123008521	04/08/2021	04/08/2021	20/09/2021	3.710.000	Nguyễn Văn Đoi	590320578323	AGRIBANK	371586026	Thỏa thuận qua điện thoại và tin nhắn xác nhận
43	Nguyễn Văn Chính	Chia Nhâm	Có thời hạn	15/08/2020	3421380228	04/08/2021	04/08/2021	20/09/2021	3.710.000	Nguyễn Văn Chính	5990205899590	AGRIBANK	034097003961	Thỏa thuận qua điện thoại và tin nhắn xác nhận
44	Nguyễn Hoàng Tuấn	Chia Nhâm	Có thời hạn	15/08/2020	7526700811	04/08/2021	04/08/2021	20/09/2021	3.710.000	Nguyễn Hoàng Tuấn	5903205451390	AGRIBANK	363624887	Thỏa thuận qua điện thoại và tin nhắn xác nhận
45	Dương Năng	Chia Nhâm	Có thời hạn	15/08/2020	9121901910	04/08/2021	04/08/2021	20/09/2021	3.710.000	Dương Năng	5903205778827	AGRIBANK	371057373	Thỏa thuận qua điện thoại và tin nhắn xác nhận
46	Hoàng Văn An	Chia Nhâm	Có thời hạn	01/11/2020	4217722709	04/08/2021	04/08/2021	20/09/2021	3.710.000	Hoàng Văn An	5903205692346	AGRIBANK	183180021	Thỏa thuận qua điện thoại và tin nhắn xác nhận
47	Huyh Quốc Trường	Chia Nhâm	Có thời hạn	15/10/2020	9521587194	04/08/2021	04/08/2021	20/09/2021	3.710.000	Huyh Quốc Trường	5903205701831	AGRIBANK	385232226	Thỏa thuận qua điện thoại và tin nhắn xác nhận
48	Nguyễn Hoàng Kim Huy	Chia Nhâm	Có thời hạn	15/09/2020	7524292106	04/08/2021	04/08/2021	20/09/2021	3.710.000	Nguyễn Hoàng Kim Huy	Ký nhận và ghi rõ họ tên		276000811	Thỏa thuận qua điện thoại và tin nhắn xác nhận

49	Nguyễn Văn Vũ Phương	Chà Nhâm	Có thời hạn	15/09/2020	7423983454	04/08/2021	04/08/2021	04/08/2021	20/09/2021	3.710.000	Nguyễn Văn Vũ Phương	5903205772939	AGRIBANK	371736701	Thỏa thuận qua điện thoại và tin nhắn xác nhận
50	Hoàng Văn Trung	Chà Nhâm	Có thời hạn	01/03/2021	7516184992	04/08/2021	04/08/2021	04/08/2021	20/09/2021	3.710.000	Hoàng Văn Trung	5990205922120	AGRIBANK	183513127	Thỏa thuận qua điện thoại và tin nhắn xác nhận
51	Trương Ngọc Châu	Chà Nhâm	Có thời hạn	02/12/2020	5421207133	04/08/2021	04/08/2021	04/08/2021	20/09/2021	3.710.000	Trương Ngọc Châu	Ký nhận và ghi rõ họ tên		221429247	Thỏa thuận qua điện thoại và tin nhắn xác nhận
52	Lê Đình Út	Chà Nhâm	Có thời hạn	01/04/2021	5421039951	04/08/2021	04/08/2021	04/08/2021	20/09/2021	3.710.000	Lê Đình Út	Ký nhận và ghi rõ họ tên		221291735	Thỏa thuận qua điện thoại và tin nhắn xác nhận
53	Lữ Thanh Hà	Chà Nhâm	Có thời hạn	01/05/2021	7525839615	04/08/2021	04/08/2021	04/08/2021	20/09/2021	3.710.000	Lữ Thanh Hà	Ký nhận và ghi rõ họ tên		370739194	Thỏa thuận qua điện thoại và tin nhắn xác nhận
54	Trần Văn Kiên	Chà Nhâm	Có thời hạn	01/06/2021	4621032135	04/08/2021	04/08/2021	04/08/2021	20/09/2021	3.710.000	Trần Văn Kiên	Ký nhận và ghi rõ họ tên		192134029	Thỏa thuận qua điện thoại và tin nhắn xác nhận
55	Châu Ngọc Liên	Văn Phòng	Có thời hạn	01/12/2015	4707105969	04/08/2021	04/08/2021	04/08/2021	20/09/2021	3.710.000	Châu Ngọc Liên	5903205451115	AGRIBANK	250696198	Thỏa thuận qua điện thoại và tin nhắn xác nhận
56	Lê Thị Thanh Thảo	Văn Phòng	Có thời hạn	01/09/2017	3823599884	04/08/2021	04/08/2021	04/08/2021	20/09/2021	3.710.000	Lê Thị Thanh Thảo	5903205585880	AGRIBANK	191591754	Thỏa thuận qua điện thoại và tin nhắn xác nhận
57	Trương Thị Giang Châu	Văn Phòng	Có thời hạn	01/11/2020	6713001483	04/08/2021	04/08/2021	04/08/2021	20/09/2021	3.710.000	Trương Thị Giang Châu	5903205800299	AGRIBANK	245474489	Thỏa thuận qua điện thoại và tin nhắn xác nhận
58	Nguyễn Ngọc Quyền	Văn Phòng	Có thời hạn	01/03/2021	9123809861	04/08/2021	04/08/2021	04/08/2021	20/09/2021	3.710.000	Nguyễn Ngọc Quyền	5903205796053	AGRIBANK	371904759	Thỏa thuận qua điện thoại và tin nhắn xác nhận
59	Diễm Thị Huyền	Văn Phòng	Có thời hạn	01/08/2016	7515152925	04/08/2021	04/08/2021	04/08/2021	20/09/2021	3.710.000	Diễm Thị Huyền	5903205502990	AGRIBANK	245241896	Thỏa thuận qua điện thoại và tin nhắn xác nhận
60	Nguyễn Thị Giang	Văn Phòng	Có thời hạn	01/07/2021	7512033635	04/08/2021	04/08/2021	04/08/2021	20/09/2021	3.710.000	Nguyễn Thị Giang	121000666173	VIETCOMBANK	272377432	Thỏa thuận qua điện thoại và tin nhắn xác nhận
61	Nguyễn Đức Hương	Văn Phòng	Có thời hạn	01/07/2021	0202131955	04/08/2021	04/08/2021	04/08/2021	20/09/2021	3.710.000	Nguyễn Đức Hương	1010100327006	AGRIBANK	272598259	Thỏa thuận qua điện thoại và tin nhắn xác nhận
62	Phạm Văn Khai	Xưởng Ván	Có thời hạn	01/08/2016	6710003138	04/08/2021	04/08/2021	04/08/2021	20/09/2021	3.710.000	Phạm Văn Khai	5903205503016	AGRIBANK	183439775	Thỏa thuận qua điện thoại và tin nhắn xác nhận
63	Lê Văn Sốt	Xưởng Ván	Có thời hạn	01/08/2016	7512193679	04/08/2021	04/08/2021	04/08/2021	20/09/2021	3.710.000	Lê Văn Sốt	5903205451570	AGRIBANK	341412257	Thỏa thuận qua điện thoại và tin nhắn xác nhận
64	Lâu Hỷ Nghiệp	Xưởng Ván	Có thời hạn	15/10/2020	7513184413	04/08/2021	04/08/2021	04/08/2021	20/09/2021	3.710.000	Lâu Hỷ Nghiệp	5903205451491	AGRIBANK	271968652	Thỏa thuận qua điện thoại và tin nhắn xác nhận
65	Đào Xuân Đồng	Xưởng Ván	Có thời hạn	01/12/2015	4706034814	04/08/2021	04/08/2021	04/08/2021	20/09/2021	3.710.000	Đào Xuân Đồng	5903205451246	AGRIBANK	272623304	Thỏa thuận qua điện thoại và tin nhắn xác nhận
66	Đào Văn Nhi	Xưởng Ván	Có thời hạn	01/08/2016	7411232993	04/08/2021	04/08/2021	04/08/2021	20/09/2021	3.710.000	Đào Văn Nhi	5903205451180	AGRIBANK	272371947	Thỏa thuận qua điện thoại và tin nhắn xác nhận
67	Võ Đức Châu	Xưởng Ván	Có thời hạn	01/03/2021	7423171994	04/08/2021	04/08/2021	04/08/2021	20/09/2021	3.710.000	Võ Đức Châu	5590206701013	AGRIBANK	281274936	Thỏa thuận qua điện thoại và tin nhắn xác nhận
68	Nguyễn Văn Đức	Xưởng Ván	Có thời hạn	04/01/2021	6713001512	04/08/2021	04/08/2021	04/08/2021	20/09/2021	3.710.000	Nguyễn Văn Đức	Ký nhận và ghi rõ họ tên		245458039	Thỏa thuận qua điện thoại và tin nhắn xác nhận

11010. 2020/1. 11

69	Nguyễn Thiê Toàn	Xưởng Văn	Có thời hạn	01/07/2021	671400628	04/08/2021	04/08/2021	20/09/2021	3.710.000	Nguyễn Thiê Toàn	0511000470961	VIETCOMBANK	245384878	Thỏa thuận qua điện thoại và tin nhắn xác nhận
70	Mai Văn Thái	Xưởng Bàn	Có thời hạn	01/08/2016	7511181095	04/08/2021	04/08/2021	20/09/2021	3.710.000	Mai Văn Thái	5903205452203	AGRIBANK	365171923	Thỏa thuận qua điện thoại và tin nhắn xác nhận
71	Nguyễn Tấn Thanh	Xưởng Bàn	Có thời hạn	01/08/2016	7509092879	04/08/2021	04/08/2021	20/09/2021	3.710.000	Nguyễn Tấn Thanh	5903205451949	AGRIBANK	271125852	Thỏa thuận qua điện thoại và tin nhắn xác nhận
72	Nguyễn Văn Tài	Xưởng Bàn	Có thời hạn	03/08/2015	7515152912	04/08/2021	04/08/2021	20/09/2021	3.710.000	Nguyễn Văn Tài	5903205451643	AGRIBANK	370498012	Thỏa thuận qua điện thoại và tin nhắn xác nhận
73	Nguyễn Văn Diên	Xưởng Bàn	Có thời hạn	01/08/2016	7515152910	04/08/2021	04/08/2021	20/09/2021	3.710.000	Nguyễn Văn Diên	5903205464826	AGRIBANK	380295794	Thỏa thuận qua điện thoại và tin nhắn xác nhận
74	Dương Văn Cần	Xưởng Bàn	Có thời hạn	01/08/2016	7512194638	04/08/2021	04/08/2021	20/09/2021	3.710.000	Dương Văn Cần	5903205452045	AGRIBANK	370794090	Thỏa thuận qua điện thoại và tin nhắn xác nhận
75	Lê Văn Chính	Xưởng Bàn	Có thời hạn	01/08/2016	7512193683	04/08/2021	04/08/2021	20/09/2021	3.710.000	Lê Văn Chính	5903205452101	AGRIBANK	381023010	Thỏa thuận qua điện thoại và tin nhắn xác nhận
76	Trần Văn Hiệp	Xưởng Bàn	Có thời hạn	01/08/2016	7512193613	04/08/2021	04/08/2021	20/09/2021	3.710.000	Trần Văn Hiệp	5903205451961	AGRIBANK	380868580	Thỏa thuận qua điện thoại và tin nhắn xác nhận
77	Danh Lương	Xưởng Bàn	Có thời hạn	15/09/2016	7508226460	04/08/2021	04/08/2021	20/09/2021	3.710.000	Danh Lương	5903205452232	AGRIBANK	370495045	Thỏa thuận qua điện thoại và tin nhắn xác nhận
78	Nguyễn Văn Hân	Xưởng Bàn	Có thời hạn	03/08/2015	7516093149	04/08/2021	04/08/2021	20/09/2021	3.710.000	Nguyễn Văn Hân	5903205451955	AGRIBANK	385600430	Thỏa thuận qua điện thoại và tin nhắn xác nhận
79	Phạm Thị Thanh	Xưởng Bàn	Có thời hạn	15/11/2016	7512193676	04/08/2021	04/08/2021	20/09/2021	3.710.000	Phạm Thị Thanh	5903205458195	AGRIBANK	260894293	Thỏa thuận qua điện thoại và tin nhắn xác nhận
80	Mai Văn Trung	Xưởng Bàn	Có thời hạn	01/12/2016	7512190728	04/08/2021	04/08/2021	20/09/2021	3.710.000	Mai Văn Trung	5903205150696	AGRIBANK	385933083	Thỏa thuận qua điện thoại và tin nhắn xác nhận
81	Võ Ngọc Tiến	Xưởng Bàn	Có thời hạn	02/05/2019	9423315331	04/08/2021	04/08/2021	20/09/2021	3.710.000	Võ Ngọc Tiến	5903205690840	AGRIBANK	366290125	Thỏa thuận qua điện thoại và tin nhắn xác nhận
82	Trần Văn Vang	Xưởng Bàn	Có thời hạn	01/08/2017	7516201616	04/08/2021	04/08/2021	20/09/2021	3.710.000	Trần Văn Vang	5903205591882	AGRIBANK	381415852	Thỏa thuận qua điện thoại và tin nhắn xác nhận
83	Lê Xuân Chính	Xưởng Bàn	Có thời hạn	15/04/2019	3821409861	04/08/2021	04/08/2021	20/09/2021	3.710.000	Lê Xuân Chính	5903205690856	AGRIBANK	172962535	Thỏa thuận qua điện thoại và tin nhắn xác nhận
84	Nguyễn Văn Tôn	Xưởng Bàn	Có thời hạn	01/11/2017	7513014132	04/08/2021	04/08/2021	20/09/2021	3.710.000	Nguyễn Văn Tôn	5903205323058	AGRIBANK	385224343	Thỏa thuận qua điện thoại và tin nhắn xác nhận
85	Lâm Chiến	Xưởng Bàn	Có thời hạn	01/12/2017	9521090490	04/08/2021	04/08/2021	20/09/2021	3.710.000	Lâm Chiến	5903205690862	AGRIBANK	385163598	Thỏa thuận qua điện thoại và tin nhắn xác nhận
86	Nguyễn Văn Hòa	Xưởng Bàn	Có thời hạn	10/10/2018	9621604812	04/08/2021	04/08/2021	20/09/2021	3.710.000	Nguyễn Văn Hòa	5903205691019	AGRIBANK	381644470	Thỏa thuận qua điện thoại và tin nhắn xác nhận
87	Nguyễn Thiê Cẩm	Xưởng Bàn	Có thời hạn	01/08/2019	5220938988	04/08/2021	04/08/2021	20/09/2021	3.710.000	Nguyễn Thiê Cẩm	5903205695741	AGRIBANK	215323903	Thỏa thuận qua điện thoại và tin nhắn xác nhận
88	Đặng Minh Luân	Xưởng Bàn	Có thời hạn	15/08/2019	9521667819	04/08/2021	04/08/2021	20/09/2021	3.710.000	Đặng Minh Luân	5903205695735	AGRIBANK	385752276	Thỏa thuận qua điện thoại và tin nhắn xác nhận

89	Đoàn Phôn	Xương Bầm	Có thời hạn	01/08/2019	7516098580	04/08/2021	04/08/2021	20/09/2021	3.710.000	Đoàn Phôn	5903205659016	AGRIBANK	272780403	Thỏa thuận qua điện thoại và tin nhắn xác nhận
90	Trần Công Minh	Xương Bầm	Có thời hạn	01/08/2017	7516201617	04/08/2021	04/08/2021	20/09/2021	3.710.000	Trần Công Minh	5903205596370	AGRIBANK	381194932	Thỏa thuận qua điện thoại và tin nhắn xác nhận
91	Nguyễn Văn Đền	Xương Bầm	Có thời hạn	15/07/2020	7414055451	04/08/2021	04/08/2021	20/09/2021	3.710.000	Nguyễn Văn Đền	5903205777910	AGRIBANK	340944498	Thỏa thuận qua điện thoại và tin nhắn xác nhận
92	Khuong Minh Thanh	Xương Bầm	Có thời hạn	15/09/2020	7516093329	04/08/2021	04/08/2021	20/09/2021	3.710.000	Khuong Minh Thanh	5911205313785	AGRIBANK	371098874	Thỏa thuận qua điện thoại và tin nhắn xác nhận
93	Nguyễn Duy Chinh	Xương Bầm	Có thời hạn	18/12/2020	3720622536	04/08/2021	04/08/2021	20/09/2021	3.710.000	Nguyễn Duy Chinh	Ký nhận và ghi rõ họ tên			Thỏa thuận qua điện thoại và tin nhắn xác nhận
94	Nguyễn Nam Đoàn	Xương Bầm	Có thời hạn	01/04/2021	7524569540	04/08/2021	04/08/2021	20/09/2021	3.710.000	Nguyễn Nam Đoàn	Ký nhận và ghi rõ họ tên			Thỏa thuận qua điện thoại và tin nhắn xác nhận
95	Lê Văn Trung	Xương Bầm	Có thời hạn	01/05/2021	8722737932	04/08/2021	04/08/2021	20/09/2021	3.710.000	Lê Văn Trung	Ký nhận và ghi rõ họ tên			Thỏa thuận qua điện thoại và tin nhắn xác nhận
96	Nguyễn Trung Thuận	Xương Bầm	Có thời hạn	01/05/2021	9421694359	04/08/2021	04/08/2021	20/09/2021	3.710.000	Nguyễn Trung Thuận	Ký nhận và ghi rõ họ tên			Thỏa thuận qua điện thoại và tin nhắn xác nhận
97	Thạch Tâm	Xương Bầm	Có thời hạn	01/08/2016	7512196972	04/08/2021	04/08/2021	20/09/2021	3.710.000	Thạch Tâm	5903205452182	AGRIBANK	366042229	Thỏa thuận qua điện thoại và tin nhắn xác nhận
98	Trần Ngọc Quảng	Xương Ván	Có thời hạn	01/12/2015	7508226440	04/08/2021	04/08/2021	20/09/2021	3.710.000	Trần Ngọc Quảng	5903205451847	AGRIBANK	272749019	Thỏa thuận qua điện thoại và tin nhắn xác nhận
99	Lê Văn Ca	Xương Ván	Có thời hạn	01/08/2016	7512193624	04/08/2021	04/08/2021	20/09/2021	3.710.000	Lê Văn Ca	5903205451121	AGRIBANK	385526708	Thỏa thuận qua điện thoại và tin nhắn xác nhận
100	Châu Văn Thiệt	Xương Ván	Có thời hạn	01/08/2019	7515105227	04/08/2021	04/08/2021	20/09/2021	3.710.000	Châu Văn Thiệt	5903205451650	AGRIBANK	366096119	Thỏa thuận qua điện thoại và tin nhắn xác nhận
101	Nguyễn Văn Lén	Xương Ván	Có thời hạn	01/08/2016	7512195473	04/08/2021	04/08/2021	20/09/2021	3.710.000	Nguyễn Văn Lén	5903205452176	AGRIBANK	385690202	Thỏa thuận qua điện thoại và tin nhắn xác nhận
102	Son Ngọc Diệp	Xương Ván	Có thời hạn	01/08/2016	7509060781	04/08/2021	04/08/2021	20/09/2021	3.710.000	Son Ngọc Diệp	5903205451173	AGRIBANK	285063889	Thỏa thuận qua điện thoại và tin nhắn xác nhận
103	Trần Văn Quang	Xương Ván	Có thời hạn	03/08/2015	7512193688	04/08/2021	04/08/2021	20/09/2021	3.710.000	Trần Văn Quang	5903205451564	AGRIBANK	385526642	Thỏa thuận qua điện thoại và tin nhắn xác nhận
104	Huỳnh Văn Đáp	Xương Ván	Có thời hạn	03/08/2015	7512193677	04/08/2021	04/08/2021	20/09/2021	3.710.000	Huỳnh Văn Đáp	5903205451818	AGRIBANK	340491206	Thỏa thuận qua điện thoại và tin nhắn xác nhận
105	Nguyễn Văn Sơn	Xương Ván	Có thời hạn	01/08/2016	7512193616	04/08/2021	04/08/2021	20/09/2021	3.710.000	Nguyễn Văn Sơn	5903205451512	AGRIBANK	381222108	Thỏa thuận qua điện thoại và tin nhắn xác nhận
106	Danh Minh	Xương Ván	Có thời hạn	15/08/2016	7512193660	04/08/2021	04/08/2021	20/09/2021	3.710.000	Danh Minh	5903205503210	AGRIBANK	371539830	Thỏa thuận qua điện thoại và tin nhắn xác nhận
107	Vô Văn Việt	Xương Ván	Có thời hạn	01/08/2016	7509060794	04/08/2021	04/08/2021	20/09/2021	3.710.000	Vô Văn Việt	5903205451529	AGRIBANK	365607993	Thỏa thuận qua điện thoại và tin nhắn xác nhận
108	Hồ Văn Bè Hai	Xương Ván	Có thời hạn	01/08/2016	7512193637	04/08/2021	04/08/2021	20/09/2021	3.710.000	Hồ Văn Bè Hai	5903205451535	AGRIBANK	334363180	Thỏa thuận qua điện thoại và tin nhắn xác nhận



109	Trần Văn Vĩnh	Xưởng Văn	Cò thời hạn	01/11/2016	7512193645	04/08/2021	04/08/2021	20/09/2021	3.710.000	Trần Văn Vĩnh	5903205081511	AGRIBANK	186279164	Thỏa thuận qua điện thoại và tin nhắn xác nhận
110	Thạch Văn Nhân	Xưởng Văn	Cò thời hạn	15/07/2019	8421324192	04/08/2021	04/08/2021	20/09/2021	3.710.000	Thạch Văn Nhân	5903205690912	AGRIBANK	334981120	Thỏa thuận qua điện thoại và tin nhắn xác nhận
111	Đoàn Văn Bình	Xưởng Văn	Cò thời hạn	01/06/2017	7516200682	04/08/2021	04/08/2021	20/09/2021	3.710.000	Đoàn Văn Bình	5903205596364	AGRIBANK	381235953	Thỏa thuận qua điện thoại và tin nhắn xác nhận
112	Phạm Trung Trách	Xưởng Văn	Cò thời hạn	01/12/2017	7511183244	04/08/2021	04/08/2021	20/09/2021	3.710.000	Phạm Trung Trách	5903205609228	AGRIBANK	371245216	Thỏa thuận qua điện thoại và tin nhắn xác nhận
113	Phạm Văn Liêm	Xưởng Văn	Cò thời hạn	01/12/2017	7512174533	04/08/2021	04/08/2021	20/09/2021	3.710.000	Phạm Văn Liêm	5903205610624	AGRIBANK	385584234	Thỏa thuận qua điện thoại và tin nhắn xác nhận
114	Đào Văn Hưng	Xưởng Văn	Cò thời hạn	03/03/2019	7513062860	04/08/2021	04/08/2021	20/09/2021	3.710.000	Đào Văn Hưng	5903205690879	AGRIBANK	186883954	Thỏa thuận qua điện thoại và tin nhắn xác nhận
115	Trần Thanh Chiêu	Xưởng Văn	Cò thời hạn	01/08/2016	7509058938	04/08/2021	04/08/2021	20/09/2021	3.710.000	Trần Thanh Chiêu	5903205166457	AGRIBANK	365716558	Thỏa thuận qua điện thoại và tin nhắn xác nhận
116	Danh Danh	Xưởng Văn	Cò thời hạn	06/09/2019	7510079525	04/08/2021	04/08/2021	20/09/2021	3.710.000	Danh Danh	5903205451587	AGRIBANK	37138273	Thỏa thuận qua điện thoại và tin nhắn xác nhận
117	Trần Văn Một	Xưởng Văn	Cò thời hạn	15/08/2019	7512193621	04/08/2021	04/08/2021	20/09/2021	3.710.000	Trần Văn Một	5903205451824	AGRIBANK	385399997	Thỏa thuận qua điện thoại và tin nhắn xác nhận
118	Nguyễn Khắc Giáp	Xưởng Văn	Cò thời hạn	15/09/2019	6624541404	04/08/2021	04/08/2021	20/09/2021	3.710.000	Nguyễn Khắc Giáp	5903205706096	AGRIBANK	241180997	Thỏa thuận qua điện thoại và tin nhắn xác nhận
119	Đàm Văn Hoà	Xưởng Văn	Cò thời hạn	15/11/2019	3421270640	04/08/2021	04/08/2021	20/09/2021	3.710.000	Đàm Văn Hoà	5903205690906	AGRIBANK	034091001493	Thỏa thuận qua điện thoại và tin nhắn xác nhận
120	Bùi Văn Liên	Xưởng Văn	Cò thời hạn	01/11/2019	7516013892	04/08/2021	04/08/2021	20/09/2021	3.710.000	Bùi Văn Liên	5903205701868	AGRIBANK	381400890	Thỏa thuận qua điện thoại và tin nhắn xác nhận
121	Lê Xuân Thanh	Xưởng Văn	Cò thời hạn	10/10/2018	7415137105	04/08/2021	04/08/2021	20/09/2021	3.710.000	Lê Xuân Thanh	5903205695367	AGRIBANK	272458917	Thỏa thuận qua điện thoại và tin nhắn xác nhận
122	Danh Đại	Xưởng Văn	Cò thời hạn	15/07/2020	9522167190	04/08/2021	04/08/2021	20/09/2021	3.710.000	Danh Đại	5903205778544	AGRIBANK	385787211	Thỏa thuận qua điện thoại và tin nhắn xác nhận
123	Nguyễn Công Trình	Xưởng Văn	Cò thời hạn	15/08/2020	5221005563	04/08/2021	04/08/2021	20/09/2021	3.710.000	Nguyễn Công Trình	5903205777882	AGRIBANK	215556107	Thỏa thuận qua điện thoại và tin nhắn xác nhận
124	Hồ Trọng Tuấn	Xưởng Văn	Cò thời hạn	15/08/2020	5420288700	04/08/2021	04/08/2021	20/09/2021	3.710.000	Hồ Trọng Tuấn	5903205756853	AGRIBANK	221412226	Thỏa thuận qua điện thoại và tin nhắn xác nhận
125	Danh Dương	Xưởng Văn	Cò thời hạn	15/08/2020	9521003834	04/08/2021	04/08/2021	20/09/2021	3.710.000	Danh Dương	5903205702355	AGRIBANK	385671396	Thỏa thuận qua điện thoại và tin nhắn xác nhận
126	Võ Văn Tân	Xưởng Văn	Cò thời hạn	15/08/2020	9621529991	04/08/2021	04/08/2021	20/09/2021	3.710.000	Võ Văn Tân	5903205787907	AGRIBANK	381847176	Thỏa thuận qua điện thoại và tin nhắn xác nhận
127	Lê Văn Thành	Xưởng Văn	Cò thời hạn	15/09/2020	5820398722	04/08/2021	04/08/2021	20/09/2021	3.710.000	Lê Văn Thành	5903205795009	AGRIBANK	264529918	Thỏa thuận qua điện thoại và tin nhắn xác nhận
128	Phan Thanh Tùng	Xưởng Văn	Cò thời hạn	15/09/2020	7512063930	04/08/2021	04/08/2021	20/09/2021	3.710.000	Phan Thanh Tùng	5903205428504	AGRIBANK	341397919	Thỏa thuận qua điện thoại và tin nhắn xác nhận

129	Danh Quang	Xương Văn	Có thời hạn	15/09/2020	7516153152	04/08/2021	04/08/2021	20/09/2021	3.710.000	Danh Quang	5903205303051	AGRIBANK	371586554	Thỏa thuận qua điện thoại và tin nhắn xác nhận
130	Vũ Hồ Tuấn	Xương Văn	Có thời hạn	15/09/2020	3822471862	04/08/2021	04/08/2021	20/09/2021	3.710.000	Vũ Hồ Tuấn	5903205787886	AGRIBANK	172684896	Thỏa thuận qua điện thoại và tin nhắn xác nhận
131	Nguyễn Thanh Toàn	Xương Văn	Có thời hạn	15/10/2020	7516160343	04/08/2021	04/08/2021	20/09/2021	3.710.000	Nguyễn Thanh Toàn	Ký nhận và ghi rõ họ tên		371533259	Thỏa thuận qua điện thoại và tin nhắn xác nhận
132	Trương Thanh Đạt	Xương Văn	Có thời hạn	15/10/2020	5620700966	04/08/2021	04/08/2021	20/09/2021	3.710.000	Trương Thanh Đạt	5903205795015	AGRIBANK	225628903	Thỏa thuận qua điện thoại và tin nhắn xác nhận
133	Danh Hân	Xương Văn	Có thời hạn	15/09/2020	7513181671	04/08/2021	04/08/2021	20/09/2021	3.710.000	Danh Hân	5903205452068	AGRIBANK	371072587	Thỏa thuận qua điện thoại và tin nhắn xác nhận
134	Lưu Văn Ngâm	Xương Văn	Có thời hạn	01/11/2020	9521000861	04/08/2021	04/08/2021	20/09/2021	3.710.000	Lưu Văn Ngâm	Ký nhận và ghi rõ họ tên		385251893	Thỏa thuận qua điện thoại và tin nhắn xác nhận
135	Phan Hoàng Văn	Xương Văn	Có thời hạn	10/12/2020	9622361185	04/08/2021	04/08/2021	20/09/2021	3.710.000	Phan Hoàng Văn	Ký nhận và ghi rõ họ tên		381158014	Thỏa thuận qua điện thoại và tin nhắn xác nhận
136	Nguyễn Tuyết Vương	Xương Văn	Có thời hạn	10/12/2020	9422259087	04/08/2021	04/08/2021	20/09/2021	3.710.000	Nguyễn Tuyết Vương	Ký nhận và ghi rõ họ tên		365148849	Thỏa thuận qua điện thoại và tin nhắn xác nhận
137	Trần Văn Liêm	Xương Văn	Có thời hạn	01/03/2021	7513041735	04/08/2021	04/08/2021	20/09/2021	3.710.000	Trần Văn Liêm	Ký nhận và ghi rõ họ tên		371603604	Thỏa thuận qua điện thoại và tin nhắn xác nhận
138	Trần Văn Tín	Xương Văn	Có thời hạn	01/11/2020	4026081117	04/08/2021	04/08/2021	20/09/2021	3.710.000	Trần Văn Tín	5903205795038	AGRIBANK	187426511	Thỏa thuận qua điện thoại và tin nhắn xác nhận
139	Huỳnh Văn Đảo	Xương Văn	Có thời hạn	15/10/2020	7514161807	04/08/2021	04/08/2021	20/09/2021	3.710.000	Huỳnh Văn Đảo	5903205403707	AGRIBANK	381540001	Thỏa thuận qua điện thoại và tin nhắn xác nhận
140	Mai Thanh Thành	Xương Văn	Có thời hạn	15/09/2019	7513032138	04/08/2021	04/08/2021	20/09/2021	3.710.000	Mai Thanh Thành	5903205706050	AGRIBANK	365830603	Thỏa thuận qua điện thoại và tin nhắn xác nhận
141	Lê Văn Út	Xương Văn	Có thời hạn	01/03/2021	7515024921	04/08/2021	04/08/2021	20/09/2021	3.710.000	Lê Văn Út	Ký nhận và ghi rõ họ tên		370638320	Thỏa thuận qua điện thoại và tin nhắn xác nhận
142	Nguyễn Minh Tài	Xương Văn	Có thời hạn	01/06/2021	7523371670	04/08/2021	04/08/2021	20/09/2021	3.710.000	Nguyễn Minh Tài	5909205197711	AGRIBANK	272852840	Thỏa thuận qua điện thoại và tin nhắn xác nhận
143	Lưu Văn Nương	Xương Văn	Có thời hạn	01/06/2021	9520978495	04/08/2021	04/08/2021	20/09/2021	3.710.000	Lưu Văn Nương	Ký nhận và ghi rõ họ tên		385854535	Thỏa thuận qua điện thoại và tin nhắn xác nhận
144	Nguyễn Văn Dân	Xương Văn	Có thời hạn	01/06/2021	9320909407	04/08/2021	04/08/2021	20/09/2021	3.710.000	Nguyễn Văn Dân	Ký nhận và ghi rõ họ tên		362454184	Thỏa thuận qua điện thoại và tin nhắn xác nhận
145	Nguyễn Tú Em	Xương Văn	Có thời hạn	01/07/2021	9122403633	04/08/2021	04/08/2021	20/09/2021	3.710.000	Nguyễn Tú Em	5903205766790	AGRIBANK	371309212	Thỏa thuận qua điện thoại và tin nhắn xác nhận
146	Lê Hoàng Huy	Xương Văn	Có thời hạn	01/07/2021	9124156601	04/08/2021	04/08/2021	20/09/2021	3.710.000	Lê Hoàng Huy	Ký nhận và ghi rõ họ tên		371910807	Thỏa thuận qua điện thoại và tin nhắn xác nhận
147	Vương Quang Thông	Xương Văn	Có thời hạn	01/03/2021	9222118862	04/08/2021	04/08/2021	20/09/2021	3.710.000	Vương Quang Thông	5903205802604	AGRIBANK	362536912	Thỏa thuận qua điện thoại và tin nhắn xác nhận
148	Nguyễn Chế Linh	Xương Văn	Có thời hạn	01/03/2021	7525620917	04/08/2021	04/08/2021	20/09/2021	3.710.000	Nguyễn Chế Linh	Ký nhận và ghi rõ họ tên		371609501	Thỏa thuận qua điện thoại và tin nhắn xác nhận

149	Hoàng Văn Đợi	Xương Văn	Có thời hạn	01/03/2021	7510015949	04/08/2021	04/08/2021	20/09/2021	3.710.000	Hoàng Văn Đợi	401001454162	VIETCOMBANK	060802980	Thỏa thuận qua điện thoại và tín nhân xác nhận
150	Lê Chi Thích	Xương Văn	Có thời hạn	01/03/2021	9123035378	04/08/2021	04/08/2021	20/09/2021	3.710.000	Lê Chi Thích	Ký nhận và ghi rõ họ tên		370994229	Thỏa thuận qua điện thoại và tín nhân xác nhận
151	Huỳnh Thị Thuý Kiều	Xương Văn	Có thời hạn	01/03/2021	9121994948	04/08/2021	04/08/2021	20/09/2021	3.710.000	Huỳnh Thị Thuý Kiều	Ký nhận và ghi rõ họ tên		371160633	Thỏa thuận qua điện thoại và tín nhân xác nhận
152	Cao Ngọc Hạnh	Xương Văn	Có thời hạn	01/03/2021	7523347422	04/08/2021	04/08/2021	20/09/2021	3.710.000	Cao Ngọc Hạnh	Ký nhận và ghi rõ họ tên		352417523	Thỏa thuận qua điện thoại và tín nhân xác nhận
153	Đâu Thị Thu	Xương Văn	Có thời hạn	01/03/2021	9124108330	04/08/2021	04/08/2021	20/09/2021	3.710.000	Đâu Thị Thu	Ký nhận và ghi rõ họ tên		186870972	Thỏa thuận qua điện thoại và tín nhân xác nhận
154	Trần Viết Thìn	Xương Văn	Có thời hạn	01/04/2021	4621116272	04/08/2021	04/08/2021	20/09/2021	3.710.000	Trần Viết Thìn	5903205814813	ACRIBANK	192128199	Thỏa thuận qua điện thoại và tín nhân xác nhận
155	Đặng Thị Xuyên	Xương Văn	Có thời hạn	01/04/2021	9123042358	04/08/2021	04/08/2021	20/09/2021	3.710.000	Đặng Thị Xuyên	5903205712835	ACRIBANK	371702044	Thỏa thuận qua điện thoại và tín nhân xác nhận
156	Đào Văn Vinh	Xương Văn	Có thời hạn	01/04/2021	9122441584	04/08/2021	04/08/2021	20/09/2021	3.710.000	Đào Văn Vinh	5903205728654	ACRIBANK	370937920	Thỏa thuận qua điện thoại và tín nhân xác nhận
157	Châu Vũ Ngươn	Xương Văn	Có thời hạn	01/04/2021	7516061404	04/08/2021	04/08/2021	20/09/2021	3.710.000	Châu Vũ Ngươn	Ký nhận và ghi rõ họ tên		371269520	Thỏa thuận qua điện thoại và tín nhân xác nhận
158	Nguyễn Thị Kim Ngõ	Xương Văn	Có thời hạn	01/04/2021	6624349015	04/08/2021	04/08/2021	20/09/2021	3.710.000	Nguyễn Thị Kim Ngõ	5911205252717	ACRIBANK	241400883	Thỏa thuận qua điện thoại và tín nhân xác nhận
159	Nguyễn Thị Cẩm Thu	Xương Văn	Có thời hạn	01/04/2021	9123036409	04/08/2021	04/08/2021	20/09/2021	3.710.000	Nguyễn Thị Cẩm Thu	5903205760368	ACRIBANK	371939343	Thỏa thuận qua điện thoại và tín nhân xác nhận
160	Đặng Kiên Trung	Xương Văn	Có thời hạn	01/04/2021	4610002046	04/08/2021	04/08/2021	20/09/2021	3.710.000	Đặng Kiên Trung	4004205119336	ACRIBANK	191598096	Thỏa thuận qua điện thoại và tín nhân xác nhận
161	Lý Văn Cường	Xương Văn	Có thời hạn	01/05/2021	6822568628	04/08/2021	04/08/2021	20/09/2021	3.710.000	Lý Văn Cường	Ký nhận và ghi rõ họ tên		251327466	Thỏa thuận qua điện thoại và tín nhân xác nhận
162	Võ Xuân Hương	Xương Văn	Có thời hạn	01/05/2021	7516217001	04/08/2021	04/08/2021	20/09/2021	3.710.000	Võ Xuân Hương	Ký nhận và ghi rõ họ tên		197356387	Thỏa thuận qua điện thoại và tín nhân xác nhận
163	Huỳnh Quốc Khỏe	Xương Văn	Có thời hạn	01/05/2021	9622197262	04/08/2021	04/08/2021	20/09/2021	3.710.000	Huỳnh Quốc Khỏe	Ký nhận và ghi rõ họ tên		381194876	Thỏa thuận qua điện thoại và tín nhân xác nhận
164	Vũ Văn Hội	Xương Văn	Có thời hạn	01/05/2021	4016636275	04/08/2021	04/08/2021	20/09/2021	3.710.000	Vũ Văn Hội	Ký nhận và ghi rõ họ tên		186916906	Thỏa thuận qua điện thoại và tín nhân xác nhận
165	Nguyễn Thị Anh Thư	Xương Văn	Có thời hạn	01/05/2021	7524543994	04/08/2021	04/08/2021	20/09/2021	3.710.000	Nguyễn Thị Anh Thư	Ký nhận và ghi rõ họ tên		301919141	Thỏa thuận qua điện thoại và tín nhân xác nhận
166	Thái Thị Bé Mỹ	Xương Văn	Có thời hạn	01/05/2021	9124021219	04/08/2021	04/08/2021	20/09/2021	3.710.000	Thái Thị Bé Mỹ	Ký nhận và ghi rõ họ tên		371492506	Thỏa thuận qua điện thoại và tín nhân xác nhận
167	Trần Thị Cẩm Tú	Xương Văn	Có thời hạn	01/05/2021	9123529982	04/08/2021	04/08/2021	20/09/2021	3.710.000	Trần Thị Cẩm Tú	Ký nhận và ghi rõ họ tên		371216969	Thỏa thuận qua điện thoại và tín nhân xác nhận
168	Lê Diễm Trinh	Xương Văn	Có thời hạn	01/05/2021	9124091161	04/08/2021	04/08/2021	20/09/2021	3.710.000	Lê Diễm Trinh	Ký nhận và ghi rõ họ tên		371663858	Thỏa thuận qua điện thoại và tín nhân xác nhận

169	Phạm Mỹ Tho	Xương Văn	Có thời hạn	01/05/2021	9123623089	04/08/2021	04/08/2021	20/09/2021	3.710.000	Phạm Mỹ Tho	Ký nhận và ghi rõ họ tên	371342505	Thỏa thuận qua điện thoại và tin nhắn xác nhận
170	Lê Hồ Em	Xương Văn	Có thời hạn	01/05/2021	8924352548	04/08/2021	04/08/2021	20/09/2021	3.710.000	Lê Hồ Em	Ký nhận và ghi rõ họ tên	352157688	Thỏa thuận qua điện thoại và tin nhắn xác nhận
171	Đỗ Quốc Trọng	Xương Văn	Có thời hạn	01/05/2021	4621031268	04/08/2021	04/08/2021	20/09/2021	3.710.000	Đỗ Quốc Trọng	5903205801190 AGRIBANK	192140249	Thỏa thuận qua điện thoại và tin nhắn xác nhận
172	Võ Văn Khánh	Xương Văn	Có thời hạn	01/05/2021	7525601931	04/08/2021	04/08/2021	20/09/2021	3.710.000	Võ Văn Khánh	Ký nhận và ghi rõ họ tên	285910051	Thỏa thuận qua điện thoại và tin nhắn xác nhận
173	Lê Ngọc Hiếu	Xương Văn	Có thời hạn	01/08/2016	7512191605	04/08/2021	04/08/2021	20/09/2021	3.710.000	Lê Ngọc Hiếu	5903205451506 AGRIBANK	261193957	Thỏa thuận qua điện thoại và tin nhắn xác nhận
174	Phạm Ngọc Lan	Xương Văn	Có thời hạn	01/05/2021	7526708167	04/08/2021	04/08/2021	20/09/2021	3.710.000	Phạm Ngọc Lan	Ký nhận và ghi rõ họ tên	271429823	Thỏa thuận qua điện thoại và tin nhắn xác nhận
175	Lê Thị Trang	Xương Văn	Có thời hạn	01/06/2021	7513178821	04/08/2021	04/08/2021	20/09/2021	3.710.000	Lê Thị Trang	5903205358597 AGRIBANK	385447146	Thỏa thuận qua điện thoại và tin nhắn xác nhận
176	Hồ Thị Mừng	Xương Văn	Có thời hạn	01/06/2021	7515109244	04/08/2021	04/08/2021	20/09/2021	3.710.000	Hồ Thị Mừng	5903205501788 AGRIBANK	187080440	Thỏa thuận qua điện thoại và tin nhắn xác nhận
177	Nguyễn Thị Anh Thư	Xương Văn	Có thời hạn	01/06/2021	9122754684	04/08/2021	04/08/2021	20/09/2021	3.710.000	Nguyễn Thị Anh Thư	Ký nhận và ghi rõ họ tên	371783897	Thỏa thuận qua điện thoại và tin nhắn xác nhận
178	Phạm Thị Nương	Xương Văn	Có thời hạn	01/06/2021	9122557099	04/08/2021	04/08/2021	20/09/2021	3.710.000	Phạm Thị Nương	5903205772186 AGRIBANK	371748361	Thỏa thuận qua điện thoại và tin nhắn xác nhận
179	Đỗ Văn Thắng	Xương Văn	Có thời hạn	01/06/2021	912623087	04/08/2021	04/08/2021	20/09/2021	3.710.000	Đỗ Văn Thắng	5903205722816 AGRIBANK	371218371	Thỏa thuận qua điện thoại và tin nhắn xác nhận
Cộng 179 lao động									664.090.000				

III. DANH SÁCH NGƯỜI LAO ĐỘNG TẠM HOÀN THỰC HIỆN HỢP ĐỒNG LAO ĐỘNG, NGHỈ VIỆC KHÔNG HƯỞNG LƯƠNG VÀ ĐANG NUÔI CON ĐỂ HOẶC CON NUÔI HOẶC CHĂM SÓC THAY THẾ TRẺ EM

TT	Họ và tên	Thứ tự tại mục II	Thông tin về con và vợ hoặc chồng				Số tiền hỗ trợ	Tài khoản của người lao động nhận hỗ trợ			Số CMT/thẻ căn cước công dân	Ghi chú
			Họ và tên trẻ em chưa đủ 6 tuổi	Ngày tháng năm sinh của trẻ em	Họ và tên vợ hoặc chồng ở cột 2	Số CMT/CCCD của vợ hoặc chồng		Tên TK	Số TK	Ngân hàng		
1	2	3	4	5	6	7	8	9			10	11
1	Nguyễn Đình Thạch	2	Nguyễn Quang Đăng	17/01/2018	Nguyễn Đình Thạch	241669559	1.000.000	Nguyễn Đình Thạch	5903205503278	AGRIBANK	241669559	
2	Võ Anh Tuấn	14	Võ Trường Lâm	19/05/2016	Võ Anh Tuấn	205984529	1.000.000	Võ Anh Tuấn	5903281000410	AGRIBANK	205984529	
3	Trần Hữu Trung	15	Trần Hoàng Minh	05-12-17	Trần Hữu Trung	272843394	1.000.000	Trần Hữu Trung	108003292509	VIETINBANK	272843394	
4	Nguyễn Thị Bích Trâm	17	Phạm Ngọc Gia Huy	26/08/2019	Nguyễn Thị Bích Trâm	271834435	1.000.000	Nguyễn Thị Bích Trâm	5903205451354	AGRIBANK	271834435	

5	Trần Văn Quốc	31	Trần Nguyễn Nhã Uyên	28/07/2021	Trần Văn Quốc	191888379	1.000.000	Trần Văn Quốc	4005205362475	AGRIBANK	191888379	
6	Trần Văn Thống	36	Trần Nhật Duy	05-01-19	Trần Văn Thống	381117425	1.000.000	Trần Văn Thống	5903205591903	AGRIBANK	381117425	
7	Dương Năng	45	Dương Nguyễn Thành Nam	04-04-17	Dương Năng	371057373	1.000.000	Dương Năng	5903205778827	AGRIBANK	371057373	
8	Hoàng Văn Trung	50	Hoàng Anh Quân	23/12/2020	Hoàng Văn Trung	183513127	1.000.000	Hoàng Văn Trung	5990205922120	AGRIBANK	183513127	
9	Lê Đình Ưt	52	Lê Nguyễn Thảo Vy	12-12-20	Lê Đình Ưt	221291735	1.000.000	Lê Đình Ưt	281000653194	VIETCOMBANK	221291735	
10	Lê Thị Thanh Thảo	56	Nguyễn Lê Phương Linh	12-03-20	Lê Thị Thanh Thảo	191591754	1.000.000	Lê Thị Thanh Thảo	5903205585880	AGRIBANK	191591754	
11	Trương Thị Giang Châu	57	Nguyễn Văn Đức Huy	05-06-16	Trương Thị Giang Châu	245474489	1.000.000	Trương Thị Giang Châu	5903205800299	AGRIBANK	245474489	
12	Diêm Thị Huyền	59	Phạm Bà Khang	02-11-17	Diêm Thị Huyền	245241896	1.000.000	Diêm Thị Huyền	5903205502990	AGRIBANK	245241896	
13	Nguyễn Thị Giang	60	Nguyễn Hoàng Phúc	14/10/2019	Nguyễn Thị Giang	272377432	1.000.000	Nguyễn Thị Giang	12100066173	VIETCOMBANK	272377432	
14	Phạm Văn Khai	62	Phạm Diệu Thanh	18/10/2020	Phạm Văn Khai	183439775	1.000.000	Phạm Văn Khai	5903205503016	AGRIBANK	183439775	
15	Đào Xuân Đồng	65	Đào Xuân Khanh	18/11/2017	Đào Xuân Đồng	272623004	1.000.000	Đào Xuân Đồng	5903205451246	AGRIBANK	272623004	
16	Nguyễn Thế Cầm	87	Nguyễn Ngọc Tường Minh	30/11/2017	Nguyễn Thế Cầm	215323903	1.000.000	Nguyễn Thế Cầm	5903205695741	AGRIBANK	215323903	
17	Trần Văn Vinh	109	Trần Nguyễn Phương Duy	05-07-88	Trần Văn Vinh	186279164	1.000.000	Trần Văn Vinh	5903205081511	AGRIBANK	186279164	
18	Phạm Trung Trạch	112	Phạm Nhật Trung	28/09/2016	Phạm Trung Trạch	371245216	1.000.000	Phạm Trung Trạch	5903205609228	AGRIBANK	371245216	
19	Phạm Văn Liêm	113	Phạm Khả Ai	23/09/2019	Phạm Văn Liêm	385584234	1.000.000	Phạm Văn Liêm	5903205610624	AGRIBANK	385584234	
20	Đào Văn Hưng	114	Đào Thị Bảo An	07-02-18	Đào Văn Hưng	186883954	1.000.000	Đào Văn Hưng	5903205690879	AGRIBANK	186883954	
21	Danh Danh	116	Danh Thị Tường Vi	24/10/2017	Danh Danh	371338273	1.000.000	Danh Danh	5903205451587	AGRIBANK	371338273	
22	Hồ Trọng Tuấn	124	Hồ Ngọc Quỳnh Tày	16/11/2020	Hồ Trọng Tuấn	221412226	1.000.000	Hồ Trọng Tuấn	5903205756853	AGRIBANK	221412226	
23	Lê Văn Thành	127	Lê Thị Trúc Quỳnh	20/11/2020	Lê Văn Thành	264529918	1.000.000	Lê Văn Thành	5903205795009	AGRIBANK	264529918	
24	Phan Thanh Tùng	128	Phan Ngọc Trâm	09-06-19	Phan Thanh Tùng	341397919	1.000.000	Phan Thanh Tùng	5903205428504	AGRIBANK	341397919	
25	Danh Quang	129	Danh Lê Dương Nhật	11-02-21	Danh Quang	371586554	1.000.000	Danh Quang	5903205503051	AGRIBANK	371586554	
26	Hoàng Văn Dội	149	Hoàng Võ Ngọc Diệp	30/11/2017	Hoàng Văn Dội	60802980	1.000.000	Hoàng Văn Dội	401001454162	VIETCOMBANK	60802980	

27	Huỳnh Thị Thủy Kiều	151	Nguyễn Thị Thu Sương	23/10/2017	Huỳnh Thị Thủy Kiều	371097078	1.000.000	Huỳnh Thị Thủy Kiều	Ký nhận và ghi rõ họ tên	371097078
28	Đậu Thị Thu	153	Thái Thảo Nguyễn	12-10-19	Đậu Thị Thu	186870972	1.000.000	Đậu Thị Thu	Ký nhận và ghi rõ họ tên	186870972
29	Nguyễn Thị Cẩm Thu	159	Nguyễn Văn Cường	30/09/2016	Nguyễn Thị Cẩm Thu	371939343	1.000.000	Nguyễn Thị Cẩm Thu	Ký nhận và ghi rõ họ tên	371939343
30	Lê Diễm Trinh	168	Vi Đăng Khôi	04-09-19	Lê Diễm Trinh	371663858	1.000.000	Lê Diễm Trinh	Ký nhận và ghi rõ họ tên	371663858
31	Lê Hộ Em	170	Lê Minh Khoa	02-05-19	Lê Hộ Em	352157688	1.000.000	Lê Hộ Em	Ký nhận và ghi rõ họ tên	352157688
32	Lê Thị Trang	175	Trần Trí Đình	12-12-16	Lê Thị Trang	385447146	1.000.000	Lê Thị Trang	Ký nhận và ghi rõ họ tên	385447146
Cộng 32 trẻ em							32.000.000			
Cộng: II+III							696.090.000			

Tổng số tiền hỗ trợ: 696.090.000 đồng
(Sáu trăm chín mươi sáu triệu, không trăm chín mươi ngàn đồng chẵn)



Nguyễn Sơn Hùng

DANH SÁCH HỒ TRỢ NGƯỜI LAO ĐỘNG TÂM HOÀN THỰC HIỆN HỢP ĐỒNG LAO ĐỘNG, NGHỈ VIỆC
HỒNG HƯỞNG LƯƠNG DO ĐẠI DỊCH COVID-19 CỦA CÔNG TY TNHH VẠN ĐẠI PHÁT
(Kèm theo Quyết định số 3982/QĐ-UBND ngày 06/10/2021 của UBND tỉnh Đồng Nai)

I. THÔNG TIN CHUNG VỀ CƠ SỞ

1. Tên cơ sở: CÔNG TY TNHH VẠN ĐẠI PHÁT
2. Mã số cơ sở: 3600980042
3. Địa chỉ: Số 391, Quốc Lộ 51, KP. Hương Phước, P. Phước Tân, Tp. Biên Hoà, Tỉnh Đồng Nai
4. Mã cơ quan BHXH: 07500
5. Mã đơn vị: TAI106A

II. DANH SÁCH NGƯỜI LAO ĐỘNG TÂM HOÀN THỰC HIỆN HỢP ĐỒNG LAO ĐỘNG, NGHỈ VIỆC KHÔNG HƯỞNG LƯƠNG

TT	Họ và tên	Phòng/ban/ phần xương làm việc	Loại hợp đồng lao động	Thời điểm bắt đầu thực hiện HDLĐ	Mã số BHXH	Thời điểm bắt đầu tạm hoãn, NVKHL	Thời gian tạm hoãn HDLĐ/người không lương		Số tiền hỗ trợ	Tài khoản của người lao động nhận hỗ trợ			Số CMND/ CCCD	Ghi chú
							Từ ngày tháng năm	Đến ngày tháng năm		Tên TK	Số TK	Ngân hàng		
(1)	(2)*	(3)	(4)	(5)	(6)*	(7)*	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)
1	Lê Thị Mỹ Hạnh	P. Giám Đốc	Dài hạn	01/2020	7509058207	11/07/2021	11/07/2021	30/09/2021	3.710.000	Lê Thị Mỹ Hạnh	6721 0000 371 652	BIDV CN Nam Đồng Nai	270978770	
2	Nguyễn Thị Thanh Hà	Kế Toán	Dài hạn	01/2020	7512179102	11/07/2021	11/07/2021	30/09/2021	3.710.000	Nguyễn Thị Thanh Hà	6721 0000 370 695	BIDV CN Nam Đồng Nai	264286965	
3	Mai Văn Thuận	Công nhân	Dài hạn	01/2020	7512179103	11/07/2021	11/07/2021	30/09/2021	3.710.000	Mai Văn Thuận	6721 0000 670 395	BIDV CN Nam Đồng Nai	270718998	
4	Nguyễn Ngọc Thành	Công nhân	Dài hạn	01/2020	7512179106	11/07/2021	11/07/2021	30/09/2021	3.710.000	Nguyễn Ngọc Thành	6721 0000 670 304	BIDV CN Nam Đồng Nai	273145480	
5	Phạm Minh Đạo	Công nhân	Dài hạn	01/2020	7512179107	11/07/2021	11/07/2021	30/09/2021	3.710.000	Phạm Minh Đạo	6721 0001 180 204	BIDV CN Nam Đồng Nai	211974185	
6	Nguyễn Văn Tâm	Công nhân	Dài hạn	01/2020	7516174264	11/07/2021	11/07/2021	30/09/2021	3.710.000	Nguyễn Văn Tâm	6721 0000 670 508	BIDV CN Nam Đồng Nai	381591525	
7	Danh Hoàng Dù Em	Công nhân	Dài hạn	01/2020	7516174263	11/07/2021	11/07/2021	30/09/2021	3.710.000	Danh Hoàng Dù Em	6721 0000 670 410	BIDV CN Nam Đồng Nai	366103811	
8	Phạm Ngọc Tâm	Công nhân	Dài hạn	01/2020	7508115109	11/07/2021	11/07/2021	30/09/2021	3.710.000	Phạm Ngọc Tâm	6721 0000 670 377	BIDV CN Nam Đồng Nai	271125487	
9	Lưu Thanh Toàn	Công nhân	Dài hạn	01/2020	7523392213	11/07/2021	11/07/2021	30/09/2021	3.710.000	Lưu Thanh Toàn	6721 0000 670 429	BIDV CN Nam Đồng Nai	270869525	

10	Nguyễn Văn Cường	Công nhân	Dài hạn	01/2020	7526670385	11/07/2021	11/07/2021	30/09/2021	3.710.000	Nguyễn Văn Cường	6721 0000 670 438	BIDV CN Nam Đông Nai	271125072
11	Trương Lợi Nam	Tài xế	Dài hạn	01/2020	7523912709	11/07/2021	11/07/2021	30/09/2021	3.710.000	Trương Lợi Nam	6721 0000 836 009	BIDV CN Nam Đông Nai	271269864
12	Trương Văn Tấn	Công nhân	Dài hạn	01/2020	6020972852	11/07/2021	11/07/2021	30/09/2021	3.710.000	Trương Văn Tấn	6721 0000 836 036	BIDV CN Nam Đông Nai	261237468
13	Nguyễn Văn Tinh	Công nhân	Dài hạn	01/2020	7526670386	11/07/2021	11/07/2021	30/09/2021	3.710.000	Nguyễn Văn Tinh	6721 0000 895 310	BIDV CN Nam Đông Nai	272717170
14	Mai Ngọc Hoàng Lâm	Tài xế	Dài hạn	01/2020	7523113208	11/07/2021	11/07/2021	30/09/2021	3.710.000	Mai Ngọc Hoàng Lâm	6721 0000 670 526	BIDV CN Nam Đông Nai	271363917
Cộng 14 lao động										51.940.000			

III. DANH SÁCH NGƯỜI LAO ĐỘNG TẠM HOÀN THỰC HIỆN HỢP ĐỒNG LAO ĐỘNG, NGHĨ VIỆC KHÔNG HƯỞNG LƯƠNG VÀ ĐANG NUÔI CON ĐỂ HOẶC CON NUÔI HOẶC CHĂM SÓC THAY THẺ TRẺ EM

TT	Họ và tên	Thứ tự tại mục II	Thông tin về con và vợ hoặc chồng				Số tiền hỗ trợ	Tài khoản của người lao động nhận hỗ trợ			Số CMT/thẻ căn cước công dân	Ghi chú
			Họ và tên trẻ em chưa đủ 6 tuổi	Ngày tháng năm sinh của trẻ em	Họ và tên vợ hoặc chồng ở cột 2	Số CMT/ CCCD của vợ hoặc chồng		Tên TK	Số TK	Ngân hàng)		
1	2	3	4	5	6	7	8	9			10	11
1	Nguyễn Thị Thanh Hà	1	Đinh Nguyễn Tùng Lâm	30/09/2017	Đặng Phương Nam	024766046	1.000.000	Nguyễn Thị Thanh Hà	6721 0000 370 695	BIDV CN Nam Đông Nai	264286965	
Cộng 1 trẻ em							1.000.000					
Cộng: II+III							51.940.000					

Tổng số tiền hỗ trợ: 52.940.000 đồng
Năm mươi hai triệu, chín trăm bốn mươi ngàn đồng chẵn

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Sơn Hùng

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**DANH SÁCH HỒ TRỢ NGƯỜI LAO ĐỘNG TẠM HOÀN THỰC HIỆN HỢP ĐỒNG LAO ĐỘNG, NGHỈ VIỆC
KHÔNG HƯỞNG LƯƠNG DO ĐẠI DỊCH COVID-19 CỦA CÔNG TY TNHH HÓA CHẤT TRƯỜNG LỘC**

(Kèm theo Quyết định số 3982/QĐ-UBND ngày 06/10/2021 của UBND tỉnh Đồng Nai)

I. THÔNG TIN CHUNG VỀ CƠ SỞ

- Tên cơ sở: CÔNG TY TNHH HÓA CHẤT TRƯỜNG LỘC
- Mã số cơ sở: 3600810788
- Địa chỉ: Số 199/16 Khu Phố 9, Phường Tam Hiệp, Thành Phố Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai, Việt Nam
- Mã cơ quan BHXH: 07500
- Mã đơn vị: TA2386A

II. DANH SÁCH NGƯỜI LAO ĐỘNG TẠM HOÀN THỰC HIỆN HỢP ĐỒNG LAO ĐỘNG, NGHỈ VIỆC KHÔNG HƯỞNG LƯƠNG

TT	Họ và tên	Phòng/ ban/phân xưởng làm việc	Loại hợp đồng lao động	Thời điểm bắt đầu thực hiện HĐLĐ	Mã số BHXH	Thời điểm bắt đầu tạm hoãn, NVKHL	Thời gian tạm hoãn HĐLĐ/ngời không lương		Số tiền hỗ trợ	Tài khoản của người lao động nhận hỗ trợ			Số CMND/ CCCD	Ghi chú
(1)	(2)*	(3)	(4)	(5)	(6)*	(7)*	Từ ngày tháng năm	Đến ngày tháng năm	(10)	Tên TK	Số TK	Ngân hàng	(14)	(15)
1	Vân Thị Thủy Trang	Kinh Doanh	Xác nhận thời hạn	08/01/2019	7916170860	01/08/2021	01/08/2021	31/08/2021	3.710.000	Vân Thị Thủy Trang	125909628	VPIbank	272338031	
2	Nguyễn Thị Dung	Kinh Doanh	Không xác nhận thời hạn	01/01/2019	7515100930	01/08/2021	01/08/2021	31/08/2021	3.710.000	Nguyễn Thị Dung	67210000179874	BIDV	173554967	
3	Nguyễn Thị Nguyệt	Kế Toán	không xác nhận thời hạn	04/01/2019	7515103084	01/08/2021	01/08/2021	31/08/2021	3.710.000	Nguyễn Thị Nguyệt	5911205166860	Agribank	187043650	
4	Lương Thị Phương	Thủ Kho	Xác nhận thời hạn	08/01/2019	7508149304	01/08/2021	01/08/2021	31/08/2021	3.710.000	Lương Thị Phương	1018887278	Vietcombank	272600153	
5	Khiếu Tuấn	Giao Hàng - Bốc Xếp	Xác nhận thời hạn	06/01/2019	9422721091	01/08/2021	01/08/2021	31/08/2021	3.710.000	Khiếu Tuấn	Ký nhận và ghi rõ họ tên			366004388
6	Đinh Thu Bồn	Kinh Doanh	Xác nhận thời hạn	08/01/2019	6021549326	01/08/2021	01/08/2021	31/08/2021	3.710.000	Đinh Thu Bồn	4811205036648	AGRIBANK CN Hàn Thuận Nam	261283300	
7	Lý Hạnh	Giao Hàng - Bốc Xếp	Xác nhận thời hạn	05/01/2020	7526956588	01/08/2021	01/08/2021	31/08/2021	3.710.000	Lý Hạnh	Ký nhận và ghi rõ họ tên			366305530

8	Nguyễn Văn Hiệp	Tài Xế	Xác nhận thời hạn	08/01/2020	7526850446	01/08/2021	01/08/2021	31/08/2021	3.710.000	Nguyễn Văn Hiệp	0481000860119	Vietcombank	36087004753
9	Lâm Thum	Giao Hàng - Bốc Xếp	Xác nhận thời hạn	08/01/2020	9422008062	01/08/2021	01/08/2021	31/08/2021	3.710.000	Lâm Thum	Ký nhận và ghi rõ họ tên		366198613
10	Tạ Thị Giáng Tiên	Kinh Doanh	Xác nhận thời hạn	07/01/2020	5421074304	01/08/2021	01/08/2021	31/08/2021	3.710.000	Tạ Thị Giáng Tiên	481000919472	Vietcombank	221430737
11	Lê Thị Thanh Tâm	Kế Toán	Xác nhận thời hạn	10/01/2020	7512075511	01/08/2021	01/08/2021	31/08/2021	3.710.000	Lê Thị Thanh Tâm	481000685814	Vietcombank	187425402
12	Lâm Khel	Giao Hàng - Bốc Xếp	Xác nhận thời hạn	04/01/2021	9422611169	01/08/2021	01/08/2021	31/08/2021	3.710.000	Lâm Khel	Ký nhận và ghi rõ họ tên		365635603
13	Thạch Oanh Na	Giao Hàng - Bốc Xếp	Xác nhận thời hạn	07/01/2021	8421346284	01/08/2021	01/08/2021	31/08/2021	3.710.000	Thạch Oanh Na	Ký nhận và ghi rõ họ tên		334372190
14	Trần Thị Ngọc Lan	Kế Toán	Xác nhận thời hạn	10/01/2020	4510000123	01/08/2021	01/08/2021	31/08/2021	3.710.000	Trần Thị Ngọc Lan	5900205571561	Agribank	197192678
15	Huỳnh Thị Như Cẩm	Kế Toán	Xác nhận thời hạn	02/01/2021	7915077313	01/08/2021	01/08/2021	31/08/2021	3.710.000	Huỳnh Thị Như Cẩm	581000741764	Vietcombank CN nhà trang	241273111
16	Dư Chanh Đa	Giao Hàng - Bốc Xếp	Xác nhận thời hạn	05/01/2021	7512020322	01/08/2021	01/08/2021	31/08/2021	3.710.000	Dư Chanh Đa	Ký nhận và ghi rõ họ tên		365461714
17	Phạm Thanh Phương Thảo	Kinh Doanh	Xác nhận thời hạn	07/01/2021	7526464582	01/08/2021	01/08/2021	31/08/2021	3.710.000	Phạm Thanh Phương Thảo	700015262250	Shinhan bank	272505416
Cộng: 17 lao động									63.070.000				

III. DANH SÁCH NGƯỜI LAO ĐỘNG TẠM HOÀN THỰC HIỆN HỢP ĐỒNG LAO ĐỘNG, NGHỈ VIỆC KHÔNG HƯỞNG LƯƠNG VÀ ĐANG NUÔI CON ĐỂ HOẶC CON NUÔI HOẶC CHĂM SÓC THAY THẾ TRẺ EM

TT	Họ và tên	Thứ tự tại mục II	Thông tin về con và vợ hoặc chồng				Số tiền hỗ trợ	Tài khoản của người lao động nhận hỗ trợ			Số CMT/thẻ căn cước công dân	Ghi chú
			Họ và tên trẻ em chưa đủ 6 tuổi	Ngày tháng năm sinh của trẻ em	Họ và tên vợ hoặc chồng ở cột 2	Số CMT/CCCD của vợ hoặc chồng		Tên TK	Số TK	Ngân hàng		
1	2	3	4	5	6	7	8	9			10	11
1	Nguyễn Thị Nguyệt		Đinh Thị Thu Trang	06/01/2017	Nguyễn Thị Nguyệt	187043650	1.000.000	Nguyễn Thị Nguyệt	5911205166860	Agribank	187043650	
2	Nguyễn Thị Nguyệt		Đinh Khánh Ngân	16/01/2021	Nguyễn Thị Nguyệt	187043650	1.000.000	Nguyễn Thị Nguyệt	5911205166860	Agribank	187043650	
3	Lương Thị Phương		Nguyễn Lương Gia Lộc	11-05-20	Lương Thị Phương	272600153	1.000.000	Lương Thị Phương	1018887278	Vietcombank	272600153	



4	Lê Thị Thanh Tâm		Phạm Lê Quỳnh Anh	13/08/2018	Lê Thị Thanh Tâm	187425402	1.000.000	Lê Thị Thanh Tâm	481000685814	Vietcombank	187425402	
5	Nguyễn Thị Dung		Bùi Gia Khang	20/03/2020	Nguyễn Thị Dung	173554967	1.000.000	Nguyễn Thị Dung	67210000179874	BIDV	173554967	
6	Vân Thị Thủy Trang		Võ Quốc Cường	17/12/2019	Vân Thị Thủy Trang	272338031	1.000.000	Vân Thị Thủy Trang	125909628	VPBank	272338031	
7	Huỳnh Thị Như Cẩm		Nguyễn Huỳnh Nhã Trang	12-12-18	Huỳnh Thị Như Cẩm	241273111	1.000.000	Huỳnh Thị Như Cẩm	581000741764	Vietcombank	241273111	
Cộng:							7.000.000					
Cộng: II+III							70.070.000					

Tổng số tiền hỗ trợ: 70.070.000 đồng
(Bảy mươi triệu không trăm bảy mươi nghìn đồng chẵn)



TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Sơn Hùng